

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2017/HS-ST
Ngày 30-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Thái; Ông Lục Văn Văn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2017/TLST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Xuân Ng** - Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1974 tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 28C, phường Ph, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở trước khi bị bắt: Thôn H, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Xuân L và bà Đỗ Thị Nh; Có vợ thứ nhất là Đặng Thị Th (ly hôn năm 2006); Vợ thứ hai là Nguyễn Thị Thanh H; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định số 07 ngày 14/12/2016 của Công an tỉnh Lào Cai xử phạt hành chính về hành vi “Môi giới mua dâm, bán dâm nhưng không thường xuyên”, mức phạt 17.500.000 đồng, ngày 22/12/2016 bị cáo đã nộp đủ tiền phạt vào kho bạc Nhà nước; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2017. “Có mặt”.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Văn O. Địa chỉ: Thôn H, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ, ngày 03/10/2017, tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn H, xã V, thành phố L phát hiện Cao Xuân Ng đang ở trong nhà riêng tại số nhà 016, đường Ph, thôn H có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra, Cao Xuân Ng đi vào trong phòng lấy từ trong tủ lạnh 01 hộp sắt màu đen trên một mặt của hộp có chữ star, bên trong có 01 túi nilon đựng các hạt tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác tạm giữ của Cao Xuân Ng 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng kèm theo sim số 0974.818.686 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Xuân Ng. Khám xét nơi ở của Cao Xuân Ng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai còn thu giữ 01 bình thủy tinh có đế cốc nhựa, Cao Xuân Ng khai dùng để sử dụng ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng có sự chứng kiến của anh Phạm Văn O.

Quá trình điều tra bị cáo Cao Xuân Ng khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 02/10/2017, bị cáo đi bộ một mình từ nhà đến khu vực bờ sông Hồng thuộc thôn H, xã V, thành phố L gặp một người nam giới tên Dũng, thường gọi là “Dũng Vượng”, không rõ tuổi, địa chỉ. Bị cáo mua 01 gói ma túy đá của Dũng với giá 3.500.000 đồng, Sau đó mang số ma túy về nhà và lấy một ít để sử dụng, số còn lại cho vào hộp sắt màu đen, trên một mặt hộp có chữ star và để vào tủ lạnh cất giấu. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/10/2017 thì bị tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số 200/GĐMT ngày 05/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 4,38 gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng, dạng đá là loại chất ma túy Methamphetamine thuộc danh mục các chất ma túy.

Cáo trạng số 119/KSĐT ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Cao Xuân Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 tuyên bố bị cáo Cao Xuân Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 bình thủy tinh có đế là cốc nhựa; Tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Xuân Ng và 01 sim số 0974.818.486. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Cao Xuân Ng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 23 giờ ngày 02/10/2017, Cao Xuân Ng đã mua 01 gói ma túy đá với giá 3.500.000 đồng mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định 4,38 gam là Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, có bố đẻ là ông Cao Xuân L được Nhà nước tặng thưởng kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn và huy hiệu chiến sỹ Trường Sơn nên cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 4,38 gam ma túy sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 4,09 gam đã được tái niêm phong và 01 bình thủy tinh có đế là cốc nhựa cần tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, xong bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí vì vậy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Xuân Ng, 01 sim số 0974.818.486 bề mặt sim có số 8984,0488,4100,6883,775.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuyên bố bị cáo Cao Xuân Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Cao Xuân Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2017.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 4,09 gam ma túy còn lại sau giám định được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Cao Xuân Ng ngày 03/10/2017 tại số nhà 016, đường Ph, thôn H, xã V, thành phố L” và 01 bình thủy tinh có đế là cốc nhựa.

Tạm giữ của bị cáo Cao Xuân Ng 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng số seri 1: 353701071713529, số seri 2: 353701071713537 để đảm bảo thi hành án

Trả lại cho bị cáo Cao Xuân Ng 01 sim điện thoại số 0974.818.486 bề mặt sim có số 8984,0488,4100,6883,775 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Xuân Ng.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Cao Xuân Ng phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh

